VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 343/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Để thực hiện Luật Bảo vệ môi trường kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường đến nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm công tác bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân trong tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường;

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan

thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương, đảm bảo chất lượng, tiến độ hoàn thành công việc;

c) Có lộ trình thực hiện cụ thể để khi Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất trên phạm vi cả nước;

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường với nội dung, hình thức phù hợp đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân để hiểu rõ và thực hiện;

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tập huấn nội dung quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan;

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn (thông qua lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật);

d) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát văn bản pháp luật

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành có liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn kỹ thuật môi trường đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường trong tháng 6 năm 2021;

b) Các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Y tế và các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường theo lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công và gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trong tháng 6 năm 2021;

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn kỹ thuật môi trường có liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường trong tháng 7 năm 2021.

3. Xây dựng, ban hành văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường

a) Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng các bộ chủ trì soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật được phân công tại Danh mục kèm theo Kế hoạch này;

b) Bộ Tư pháp, các bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc soạn thảo các văn bản do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 và Danh mục kèm theo Kế hoạch này;

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường theo nội dung tại Danh mục kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

Đề nghị Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường theo nội dung tại Danh mục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 và Kế hoạch này.

Hằng năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp đánh giá, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2021, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 để tổ chức thực hiện.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt; dự toán bổ sung kinh phí thực hiện Kế

hoạch và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này./.

DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN ĐƯỢC GIAO TẠI LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường tại Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
I	**Nghị định của Chính phủ**			
1	Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường	Thực hiện theo Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10		
2	Nghị định quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn (khoản 8 Điều 91, khoản 8 Điều 92, khoản 11 Điều 139)			
3	Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2022

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
II	**Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**			
1	Các Quyết định ban hành kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt đối với sông, hồ liên tỉnh có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường (điểm b khoản 2 Điều 8)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2021 - 2025
2	Quyết định ban hành kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí (điểm a khoản 2 Điều 14)			
3	Quyết định ban hành Kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Bảo vệ môi trường (điểm c khoản 1 Điều 19)			
4	Quyết định ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (khoản 3 Điều 91)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tháng 10/2021

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
5	Quyết định ban hành tiêu chí về bảo vệ môi trường trong xây dựng và phát triển nông thôn (điểm e khoản 2 Điều 58)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tháng 10/2021
III	**Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ**			
1	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường			
2	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó biến đổi khí hậu (điểm c khoản 3 Điều 90, điểm c khoản 4 Điều 91, điểm b khoản 3 Điều 92, khoản 6 Điều 92)	Thực hiện theo Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban		
3	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại,			

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
	điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của cơ quan nhà nước ở trung ương (khoản 2 Điều 45)	hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10		
4	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế (khoản 5 Điều 62)			
5	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mai táng, hỏa táng người chết do dịch bệnh nguy hiểm (khoản 5 Điều 63)			
6	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo quy định tại Điều 86 (khoản 7 Điều 86)			
7	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác (điểm đ khoản 2 Điều 58)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 10/2021

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
8	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông vận tải; hướng dẫn hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa (khoản 8 Điều 65)	Bộ Giao thông vận tải		Tháng 10/2021
9	Thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam (khoản 4 Điều 149)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Tháng 10/2021
10	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung, chương trình giáo dục, đào tạo về bảo vệ môi trường và phát triển nguồn nhân lực bảo vệ môi trường (khoản 3 Điều 153)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 10/2021

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền
IV	**Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**			
1	Quyết định quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung được giao trong Luật Bảo vệ môi trường (điểm a khoản 3 Điều 14; điểm c khoản 5 Điều 51; điểm b và điểm c khoản 6 Điều 52; khoản 6 Điều 53; điểm c khoản 2 Điều 58; khoản 6 Điều 62; khoản 6 Điều 64; khoản 8 Điều 64; khoản 6 Điều 65; khoản 7 Điều 72; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 75; khoản 4 Điều 77; khoản 6 Điều 79; điểm c khoản 5 Điều 81; khoản 3 Điều 83; các điểm b, c và d khoản 5 Điều 86)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cơ quan, tổ chức có liên quan	Thời gian ban hành bảo đảm việc thực thi Luật Bảo vệ môi trường
V	**Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**			
1	Nghị quyết quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung được giao trong Luật Bảo vệ môi trường (khoản 3 Điều 45; khoản 4 Điều 169)	Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cơ quan, tổ chức có liên quan	Thời gian ban hành bảo đảm việc thực thi Luật Bảo vệ môi trường